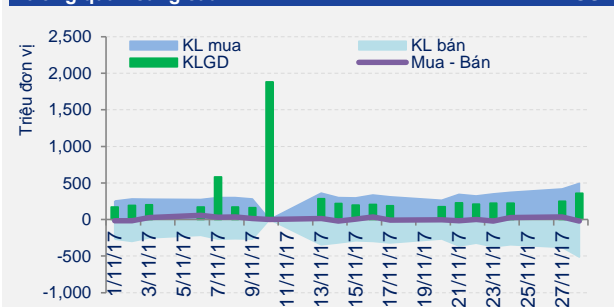
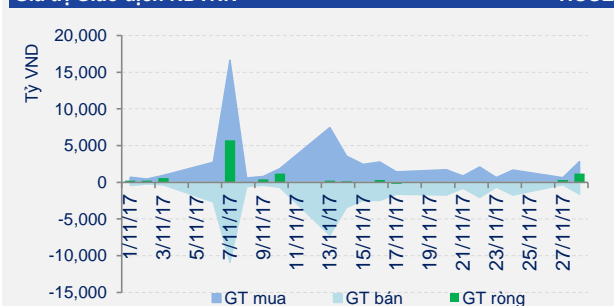


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 28/11/2017

Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	941.21	111.50
% Thay đổi	↑ 0.28%	↓ -0.47%
KLGD (CP)	357,648,956	62,113,034
GTGD (tỷ đồng)	8,654.54	801.90
Tổng cung (CP)	513,652,640	106,263,800
Tổng cầu (CP)	494,161,880	93,096,700

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	20,885,627	318,287
KL mua (CP)	77,757,072	1,828,037
GTmua (tỷ đồng)	2,824.64	34.63
GT bán (tỷ đồng)	1,619.36	9.33
GT ròng (tỷ đồng)	1,205.29	25.30

Tương quan cung cầu

Giá trị Giao dịch NĐTNN


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.81%	13.6	2.6	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.16%	19.8	6.1	17.6%
Dầu khí	↓ -1.67%	17.5	3.1	3.0%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 1.19%	20.8	5.4	1.8%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.54%	15.5	3.6	1.7%
Hàng Tiêu dùng	↑ 1.81%	23.0	8.3	7.9%
Ngân hàng	↓ -0.26%	14.7	2.1	8.7%
Nguyên vật liệu	↑ 0.11%	9.9	1.9	6.7%
Tài chính	↓ -0.47%	26.6	4.2	49.3%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.15%	13.9	3.1	1.1%
VN - Index	↑ 0.28%	18.7	5.4	118.2%
HNX - Index	↓ -0.47%	13.7	2.3	-18.2%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Hai sàn có diễn biến trái chiều với việc VN-Index có phiên tăng điểm thứ bảy liên tiếp; trong khi đó, HNX-Index đã điều chỉnh trở lại sau bốn phiên tăng điểm. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 2,6 điểm (+0,28%) lên 941,21 điểm; HNX-Index giảm 0,53 điểm (-0,47%) xuống 111,5 điểm. Thanh khoản trên hai sàn ở mức rất cao với giá trị giao dịch đạt 9.650 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 422 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 2.224 tỷ đồng. VNM có thỏa thuận lớn ở mức giá sàn với khối lượng hơn 6,3 triệu cổ phiếu, giá trị ước đạt 1.093 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tiêu cực với 235 mã tăng, 128 mã tham chiếu, 265 mã giảm. Dòng tiền có sự lan tỏa khá đồng đều giữa các nhóm cổ phiếu trong phiên hôm nay giúp cho sắc xanh lan tỏa trên thị trường. Phiên hôm nay chứng kiến việc các mã vừa và nhỏ chịu áp lực chốt lời T+3 và đồng loạt giảm; các mã vốn hóa lớn cũng bị bán khá mạnh, tuy nhiên lực cầu cuối phiên đã giúp nhóm này bật lên khá tốt, từ đó duy trì sắc xanh cho VN-Index. Tiêu biểu có thể kể đến như SAB (+5,6%), MSN (+2,9%), VJC (+2,6%), VCB (+0,6%), NVL (+2%). Chiều ngược lại, sắc đỏ vẫn còn trên GAS (-1,6%), VRE (-2,5%), CTG (-1,3%), PLX (-1,5%). Bộ Xây dựng đã thoái vốn thành công 128,3 triệu cổ phiếu tại DIG (+6,8%), tương đương 49,65% vốn điều lệ, thu về hơn 1.770 tỷ đồng; khối ngoại mua vào hơn 56,4 triệu đơn vị mã này.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Trên góc nhìn vốn hóa, nhóm MIDCAP (-0,15%) và SMALLCAP (-1,34%) đồng loạt giảm đã phản ánh đúng tâm lý chốt lời T+3 trong phiên hôm nay. Mặc khác, nhóm LARGECAP (+0,15%) có sự phân hóa nhưng vẫn giữ được sắc xanh nhờ sự bứt phá vào cuối phiên của SAB (+5,6%). Trên góc nhìn kỹ thuật, các chỉ số chính VN-Index và VN30 vẫn giữ được tín hiệu ngắn hạn ở mức tích cực với các ngưỡng hỗ trợ gần nhất tương ứng với đường MA5 ngày lần lượt tại 936 điểm và 928 điểm. Việc các ngưỡng hỗ trợ đang ở khá gần sẽ giúp kích hoạt dòng tiền bắt đáy trong trường hợp các chỉ số điều chỉnh. Hiện tại, chúng tôi vẫn nghiêng về kịch bản tích cực, trong phiên giao dịch 29/11, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến mức đỉnh cũ tại 947 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 917-936 điểm. Nhà đầu tư ngắn hạn có thể tận dụng những nhịp điều chỉnh trong phiên để tăng dần tỷ trọng cổ phiếu và hạn chế mua đuổi đối với những cổ phiếu đã tăng nóng. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và tận dụng những phiên giảm điểm để tích lũy thêm những cổ phiếu có triển vọng tích cực.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

28/11/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm khá tốt trong phiên sáng với mức cao nhất đạt được tại 943,45 điểm. Cuối phiên sáng, áp lực bán gia tăng dần đã kéo chỉ số dần xuống sắc đỏ và đà giảm mạnh dần trong phiên chiều với mức thấp nhất trong phiên tại 933,59 điểm. Phiên ATC, lực cầu mạnh lên ở một số trụ cột giúp chỉ số lấy lại sắc xanh nhẹ. Kết phiên, VN-Index tăng 2,6 điểm (+0,28%) lên 941,21 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: SAB tăng 17.000 đồng, MSN tăng 2.000 đồng, VJC tăng 3.300 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 1.300 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm nhẹ trong đầu phiên sáng với mức cao nhất đạt được tại 112,46 điểm. Từ khoảng 10h trở đi, áp lực bán gia tăng kéo chỉ số xuống sắc đỏ, chạm mức thấp nhất trong phiên tại 110,93 điểm. Sắc đỏ được duy trì trong hết phiên chiều. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,53 điểm (-0,47%) xuống 111,5 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: VCG giảm 500 đồng, ACB giảm 200 đồng, PVS giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 3.200 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 1.189,17 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 55,8 triệu cổ phiếu. DIG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 1.086 tỷ đồng tương ứng với 56,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VJC với 41 tỷ đồng tương ứng với 311,6 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FLC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 18,9 tỷ đồng tương ứng với 2,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 25,3 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,5 triệu cổ phiếu. PVS là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 14,1 tỷ đồng tương ứng với 772 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 11,5 tỷ đồng tương ứng với 445 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, NTP là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 41 nghìn cổ phiếu.

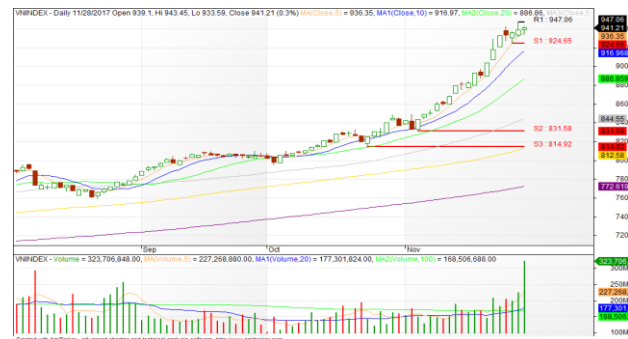
TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Chỉ số PCI Hà Nội tăng 10 bậc trong năm 2017

Trong năm 2017, môi trường đầu tư, kinh doanh của Thành phố được cải thiện rõ nét, thu hút đầu tư đạt kết quả cao. Chỉ số PCI của Thành phố trong năm qua tăng 10 bậc, xếp thứ 14/63 tỉnh, thành, đây là mức cao nhất của Hà Nội từ trước tới nay.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm phiên thứ bảy liên tiếp với mức tăng nhẹ, khối lượng khớp lệnh ở mức cao với hơn 323 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 917-936 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 947 điểm (đỉnh phiên 27/11). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 845 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 773 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 29/11, VN-Index có thể tiếp tục tăng điểm để hướng đến mức đỉnh cũ tại 947 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 917-936 điểm.

HNX-Index:



HNX-Index điều chỉnh trở lại sau bốn phiên tăng trước đó, khối lượng khớp lệnh ở mức trung bình với hơn 60 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 109,4-110,8 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 112,9 điểm (đỉnh phiên 27/11). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với ngưỡng hỗ trợ tại 107,5 điểm (MA50). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với ngưỡng hỗ trợ tại 98,3 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 28/11, HNX-Index có thể hồi phục trở lại để hướng đến mức đỉnh cũ tại 112,9 điểm, vùng hỗ trợ cho chỉ số trong khoảng 109,4-110,8 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,44 - 36,52 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 60.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 3 đồng Ngày 28/11 Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.428 đồng (giảm 3 đồng).

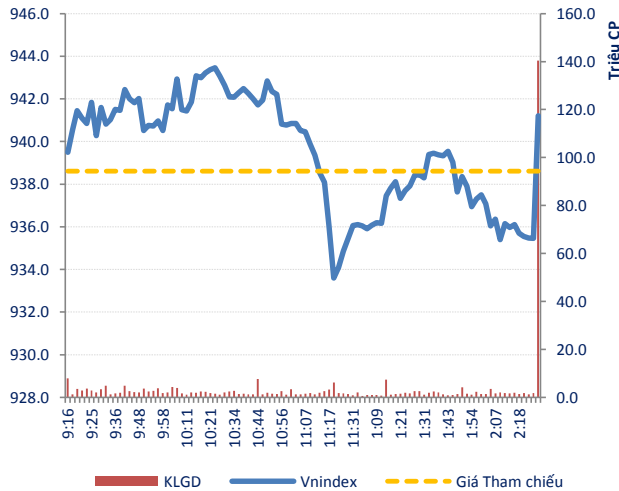
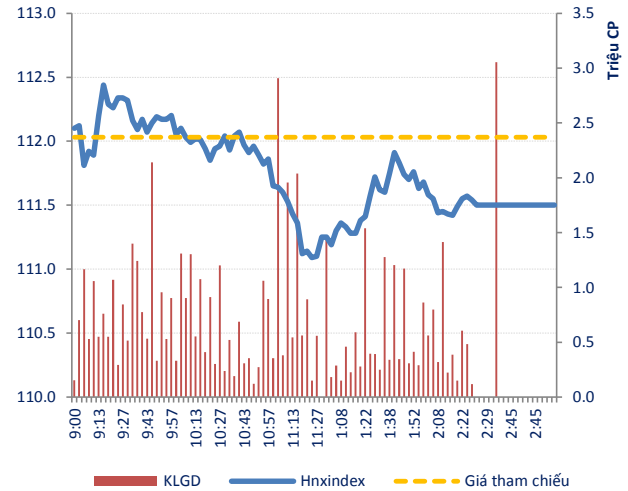
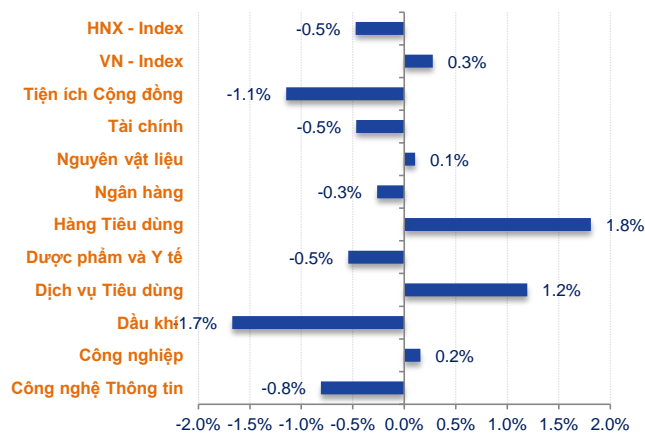
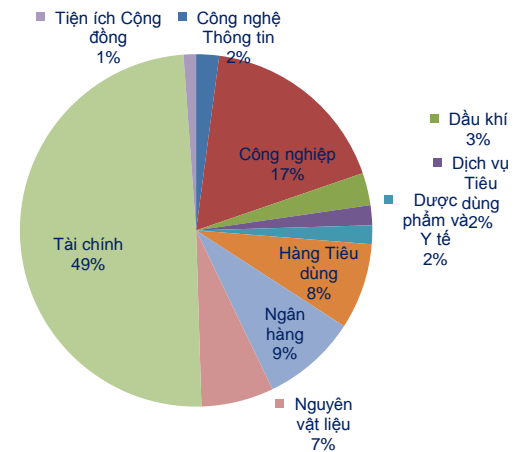
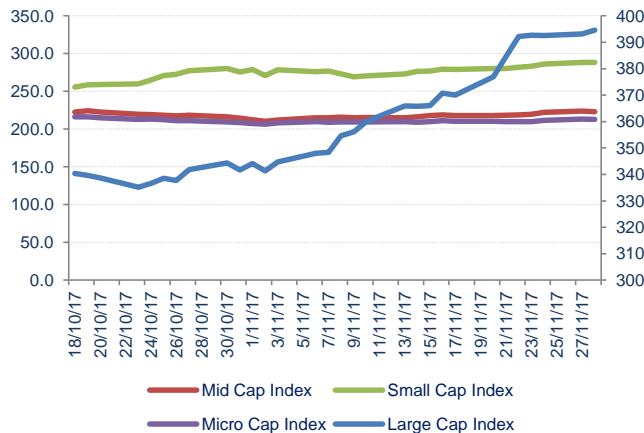
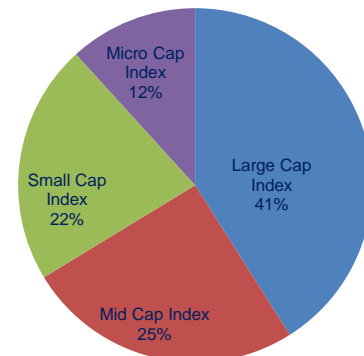
TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,68 USD/ounce tương ứng 0,13% xuống 1.292,72 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,02 điểm tương ứng với 0,02% xuống 92,83 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1905 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,3333 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 111,26 JPY.

Giá dầu thế giới giảm Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,23 USD tương ứng 0,4% xuống 57,88 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng giảm trái chiều Kết thúc phiên giao dịch ngày 24/11, chỉ số Dow Jones tăng 22,79 điểm tương ứng 0,1% lên 23.580,78 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 10,64 điểm tương ứng 0,15% xuống 6.878,52 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 1 điểm tương ứng 0,04% xuống 2.601,42 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DIG	56,419,211	FLC	2,663,740
2	E1VFN30	1,050,350	SRF	621,606
3	STB	707,150	BID	498,290
4	HPG	697,960	PVT	410,680
5	HNG	473,560	VRE	324,690

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	771,600	PHP	50,000
2	VGC	444,700	NTP	41,400
3	TTZ	173,900	VIX	22,500
4	VCG	82,407	DNP	12,200
5	HUT	46,000	KSQ	11,200

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
DIG	18.00	19.25	↑ 6.94%	128,464,171
FLC	7.11	7.02	↓ -1.27%	14,505,590
HQC	2.87	2.90	↑ 1.05%	11,828,770
HAG	7.75	7.82	↑ 0.90%	7,304,290
STB	12.55	12.60	↑ 0.40%	7,207,750

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.80	8.80	→ 0.00%	14,635,949
KLF	3.80	3.70	↓ -2.63%	5,664,810
VCG	26.90	26.40	↓ -1.86%	5,629,965
PVS	18.50	18.10	↓ -2.16%	5,507,823
PVX	2.30	2.30	→ 0.00%	2,867,526

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
AMD	9.19	9.83	0.64	↑ 6.96%
HAS	8.20	8.77	0.57	↑ 6.95%
HAI	7.91	8.46	0.55	↑ 6.95%
DIG	18.00	19.25	1.25	↑ 6.94%
KPF	6.95	7.43	0.48	↑ 6.91%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VPI	27.60	35.80	8.20	↑ 29.71%
L35	5.00	5.50	0.50	↑ 10.00%
CAN	25.00	27.50	2.50	↑ 10.00%
D11	13.10	14.40	1.30	↑ 9.92%
L18	12.10	13.30	1.20	↑ 9.92%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MCP	30.90	28.75	-2.15	↓ -6.96%
MCG	3.70	3.45	-0.25	↓ -6.76%
HVX	4.45	4.15	-0.30	↓ -6.74%
CLG	5.85	5.47	-0.38	↓ -6.50%
HOT	23.05	21.60	-1.45	↓ -6.29%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VXB	13.10	11.80	-1.30	↓ -9.92%
HCT	20.20	18.20	-2.00	↓ -9.90%
SGC	51.00	46.00	-5.00	↓ -9.80%
VGP	25.80	23.30	-2.50	↓ -9.69%
KTT	5.20	4.70	-0.50	↓ -9.62%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	128,464,171	2.9%	348	55.3	1.7
FLC	14,505,590	3250.0%	862	8.1	0.5
HQC	11,828,770	2.2%	218	13.3	0.3
HAG	7,304,290	3.8%	788	9.9	0.5
STB	7,207,750	3.0%	380	33.2	1.0

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	14,635,949	10.2%	1,253	7.0	0.7
KLF	5,664,810	1.9%	204	18.2	0.4
VCG	5,629,965	8.5%	1,440	18.3	2.0
PVS	5,507,823	7.1%	1,897	9.5	0.8
PVX	2,867,526	-5.5%	(410)	-	0.8

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
AMD	↑ 7.0%	4.7%	558	17.6	0.9
HAS	↑ 7.0%	12.8%	2,269	3.9	0.5
HAI	↑ 7.0%	5.0%	563	15.0	0.8
DIG	↑ 6.9%	2.9%	348	55.3	1.7
KPF	↑ 6.9%	2.4%	257	28.9	0.7

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VPI	↑ 29.7%	5.1%	683	52.5	2.8
L35	↑ 10.0%	3.3%	475	11.6	0.4
CAN	↑ 10.0%	7.2%	1,666	16.5	1.1
D11	↑ 9.9%	1.5%	209	69.1	1.0
L18	↑ 9.9%	7.7%	3,142	4.2	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DIG	56,419,211	2.9%	348	55.3	1.7
1VFN3	1,050,350	N/A	N/A	N/A	N/A
STB	707,150	3.0%	380	33.2	1.0
HPG	697,960	32.1%	5,775	6.8	2.0
HNG	473,560	7.8%	1,064	8.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	771,600	7.1%	1,897	9.5	0.8
VGC	444,700	12.0%	1,901	13.6	1.9
TTZ	173,900	1.8%	213	18.3	0.3
VCG	82,407	8.5%	1,440	18.3	2.0
HUT	46,000	12.3%	1,697	6.6	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	268,491	43.2%	7,152	25.9	11.2
SAB	205,210	31.5%	6,966	45.9	13.8
VIC	200,993	4.3%	737	103.4	7.3
VCB	173,412	15.8%	2,261	21.3	3.2
GAS	152,685	21.6%	4,691	17.0	3.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	33,521	12.6%	1,882	18.1	2.2
VCS	18,800	59.6%	13,163	17.9	8.8
VCG	11,661	8.5%	1,440	18.3	2.0
VGC	11,059	12.0%	1,901	13.6	1.9
SHB	9,849	10.2%	1,253	7.0	0.7

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
FIT	2.62	2.9%	427	20.2	0.8
CMX	2.60	-128.6%	(3,358)	-	1.3
SKG	2.24	26.9%	4,239	8.1	2.0
CMG	2.23	13.7%	2,441	12.1	2.1
HAI	2.17	5.0%	563	15.0	0.8

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
HKB	3.41	-1.7%	(187)	-	0.2
PIV	3.35	5.4%	563	29.3	1.6
PVV	2.58	-21.1%	(1,051)	-	0.3
KLF	2.47	1.9%	204	18.2	0.4
ADC	2.31	17.7%	2,593	6.2	1.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
